

Số: 989/2024/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 05 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 924/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Vũ Thành T, sinh năm 1983; ĐKNKTT và cư trú: Tổ dân phố H, phường C, quận B, Hà Nội;

2- Chị Nguyễn Thúy N, sinh năm 1991; ĐKNKTT và cư trú: Số D, ngõ A, ngõ T, phường T, quận Đ, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Vũ Thành T và chị Nguyễn Thúy N kết hôn ngày 23/5/2013 có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện T, Hà Nội (nay là phường C, quận B, Hà Nội). Quá trình chung sống anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm. Anh chị đã sống ly thân từ khoảng năm 2015 đến nay. Nay chị N và anh T xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung:* Xác nhận anh chị 01 con chung là cháu Vũ Bảo Q, sinh ngày 08/02/2014. Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Bảo Q, anh Trung cấp D cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 11/2024 cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Vũ Thành T và chị Nguyễn Thúy N phải chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Thành T và chị Nguyễn Thúy N.

- **Về con chung:** Anh chị 01 con chung là cháu Vũ Bảo Q, sinh ngày 08/02/2014. Giao cháu Bảo Q cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh T cấp D cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/01 tháng /01 cháu kể từ tháng 11/2024 cho đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Vũ Thành T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:** Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Anh Vũ Thành T và chị Nguyễn Thúy N phải chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thúy N đã nộp theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0065177 ngày 18/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội. Chị N đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường Cổ Nhuế 1, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
(GCN kết hôn số 146 ngày 23/5/2013);
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Phương Thúy